

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 02/QT-TNCN

(Ban hành kèm theo Thông tư

số 92/2015/TT-BTC

ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính)

TỜ KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng cho cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2020 (Từ tháng 01/2020 đến tháng 12/2020)

[02] Lần đầu: ☒ **[X]**

[03] Bổ sung lần thứ :

[04] Tên người nộp thuế: **Nguyễn Văn Minh**

[05] Mã số thuế:

8 0 0 5 4 6 7 9 3 1

[06] Địa chỉ:

204/16, Hoàng Văn Thụ, Phường 4

[07] Quận / huyện:

Tân Bình

[08] Tỉnh/thành phố:

Thành phố HCM

[09] Điện thoại:

0988877405

[10] Fax:

[11] Email: vminh28@gmail.com

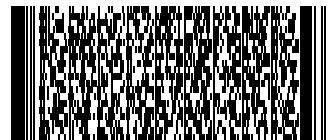
[12] Số tài khoản ngân hàng (nếu có): 0016100006508008

[12a] Mở tại: Ngân hàng Phương Đông, chi nhánh Tân Phú

STT	Chỉ tiêu			Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền/Số người
1	Tổng thu nhập chịu thuế (TNCT) trong kỳ [22]=[23]+[26]			[22]	VNĐ	299.354.372
	a	Tổng TNCN phát sinh tại Việt Nam		[23]	VNĐ	299.354.372
		Trong đó	Tổng TNCT làm căn cứ tính giảm thuế	[24]	VNĐ	
			Tổng TNCT được miễn giảm theo Hiệp định	[25]	VNĐ	
	b	Tổng TNCT phát sinh ngoài Việt Nam		[26]	VNĐ	
2	Số người phụ thuộc			[27]	Người	
3	Các khoản giảm trừ [28]=[29]+[30]+[31]+[32]+[33]			[28]	VNĐ	139.202.553
	a	Cho bản thân cá nhân		[29]	VNĐ	132.000.000
	b	Cho những người phụ thuộc được giảm trừ		[30]	VNĐ	
	c	Từ thiện, nhân đạo, khuyến học		[31]	VNĐ	
	d	Các khoản đóng bảo hiểm được trừ		[32]	VNĐ	7.202.553
	e	Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ		[33]	VNĐ	
4	Tổng thu nhập tính thuế [34]=[22]-[25]-[28]			[34]	VNĐ	160.151.819
5	Tổng số thuế thu nhập cá nhân (TNCN) phát sinh trong kỳ			[35]	VNĐ	15.022.773
6	Tổng số thuế đã tạm nộp, đã khấu trừ, đã nộp trong kỳ [36]=[37]+[38]+[39] - [40]			[36]	VNĐ	18.956.782
	a	Đã khấu trừ		[37]	VNĐ	18.956.782
	b	Đã tạm nộp		[38]	VNĐ	
	c	Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nếu có)		[39]	VNĐ	
	d	Đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán vất năm		[40]	VNĐ	
7	Tổng số thuế TNCN được giảm trong kỳ [41]=[42]+[43]			[41]	VNĐ	
	a	Tổng số thuế TNCN được giảm do làm việc trong khu kinh tế		[42]	VNĐ	
	b	Tổng số thuế TNCN được giảm khác		[43]	VNĐ	
8	Tổng số thuế còn phải nộp trong kỳ [44]=[35]-[36]-[41] >= 0			[44]	VNĐ	

Hỗ trợ hạch toán MLNSNN:

Hạch toán vào Mục 1000, tiểu mục 1001



9	Tổng số thuế nộp thừa trong kỳ [45] = [35]-[36]-[41] < 0		[45]	VNĐ	3.934.009
	a	Tổng số thuế đề nghị hoàn trả [46]=[47]+[48]	[46]	VNĐ	3.934.009
		Số thuế hoàn trả vào tài khoản người nộp thuế	[47]	VNĐ	3.934.009
		Số thuế bù trừ cho khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác	[48]	VNĐ	
	b	Tổng số thuế bù trừ cho các phát sinh của kỳ sau [49]=[45]-[46]	[49]	VNĐ	

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

Ngày 19 tháng 03 năm 2021

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên

Chứng chỉ hành nghề số :

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Nguyễn Văn Minh

Hỗ trợ hạch toán MLNSNN:

Hạch toán vào Mục 1000, tiểu mục 1001